

ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN

ThS. HOÀNG VĂN VĨNH - ThS. BÙI THẾ NHUNG*

1. Định hướng học tập sáng tạo (ĐHHTST) cho học sinh (HS) là một yếu tố thúc đẩy sự tiến bộ trong giáo dục. Để thực hiện sự định hướng (ĐH) này trong dạy học Ngữ văn, giáo viên (GV) cần: 1) Cần "trang bị cho GV khoa học về sự sáng tạo (ST)" (1) để hướng dẫn HS biết cách phân tích, tổng hợp, suy luận; 2) Có cái nhìn đúng đắn, thân thiện, tích cực, trân trọng, động viên ý thích ST ở các em; kích thích sự ST, khả năng ứng biến của HS trong học tập qua các phương pháp sư phạm; luôn tin tưởng rằng các em có khả năng ST. Những ST của HS có thể đúng đắn, có thể chưa thật đúng, GV nên động viên, gợi mở thay vì chỉ trích để các em hoàn thiện hơn; 3) Tạo điều kiện, môi trường học tập thuận lợi để HS nảy sinh ý tưởng; liên tục tạo ra các tình huống sư phạm, đặt HS trong những hoàn cảnh mới, khác nhau, yêu cầu các em phải nghĩ cách để giải quyết vấn đề đặt ra; 4) Tạo sự tương tác tích cực giữa HS với GV, HS với HS. Có nhiều hình thức tương tác: tương tác cá nhân, tương tác nhóm. GV có thể hình thành các nhóm học tập (cũng là các nhóm nghiên cứu). Các nhóm tự bàn bạc, đưa ra cách giải quyết của nhóm mình; sau đó, thông qua hình thức phân biện để trao đổi, tương tác với các nhóm khác. Có thể nói, phân biện là hình thức tích cực để có được những ST trong quá trình dạy học Ngữ văn.

2. Một số hình thức vận dụng ĐHHTST đối với HS trung học phổ thông trong giờ dạy học Ngữ văn

1) **ĐH hoạt động đọc ST.** Đọc tác phẩm là để tìm ra những thông tin chủ yếu có ý nghĩa trong văn bản (VB) và giải quyết mối quan hệ giữa người sản sinh và người tiếp nhận VB. Việc đọc này không chỉ là một quá trình nhận thức mà còn là một quá trình tưởng tượng, hình dung và tái tạo lại. Như vậy, bản chất của đọc vẫn là một hình thức *ST lại VB văn chương của bạn đọc*. Có những cách đọc sau đây: đọc đúng, đọc chính xác; đọc chéo; đọc sâu; đọc có bổ sung; đọc có kiểm tra; đọc diễn cảm; đọc hiểu; đọc trên dòng; đọc giữa dòng,... GV cần luyện cho HS đọc đúng về ngữ điệu. Ngữ điệu đọc bao gồm những dấu hiệu biến đổi về ngữ âm trong khi đọc như: Tiết tấu của giọng đọc (kỹ thuật ngắt giọng), nhịp điệu đọc (dồn dập hay chậm rãi), cường độ đọc (to hay nhỏ, nhấn giọng hay lướt

qua), cao độ giọng (trầm hay bổng, lên cao hay xuống thấp), sắc thái đọc (thể hiện những sắc thái tình cảm khác nhau của con người như: vui, buồn, hờn, giận, lo lắng, hóm hỉnh, chế giễu, bực bội...). GV cũng cần chú ý giúp HS luyện các yếu tố khác như: tư thế, nét mặt cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt kết hợp tốt với giọng đọc để tạo nên sự giao cảm giữa người đọc và người nghe; điều chỉnh tốc độ đọc và âm lượng đọc cho phù hợp. Cần xác định rằng: đọc để hướng tới hiểu: hiểu từ, hiểu hình ảnh, hiểu câu...; đọc để tìm ra ý đồ nghệ thuật của tác giả và chiều sâu tư tưởng của tác phẩm thông qua việc kết hợp sự nỗ lực cảm thụ với việc vận dụng, vốn sống, vốn tri thức văn học của HS để các em tự phân tích, cắt nghĩa một cách ST.

2) **ĐH hoạt động cắt nghĩa.** Cắt nghĩa là giải thích có suy nghĩ để tìm ra ý nghĩa của VB. Thông qua việc cắt nghĩa các yếu tố, các hình ảnh, các từ (câu), các bộ phận,... trong chính thể của mạch văn, làm cho chúng bộc lộ ý nghĩa riêng của từng thành phần. Tuy nhiên, mọi yếu tố nội dung trong VB luôn có quan hệ với hình thức - xác định lẫn nhau, bổ sung, soi sáng cho nhau; do đó cắt nghĩa cần đối chiếu các bộ phận, các thành phần được cắt nghĩa với chính thể của VB, làm bộc lộ ý nghĩa chung của toàn bộ VB.

3) **ĐH hoạt động phân tích tác phẩm.** Phân tích là bước tiếp theo của cơ chế tiếp nhận văn học; là hoạt động tìm hiểu chi tiết, những tình huống riêng lẻ của tác phẩm để đạt được sự nhận thức sâu sắc. Việc phân tích tác phẩm thành nhiều yếu tố để xem xét nhằm giúp người đọc không bỏ qua sự ST nào của tác giả mà có thể nhìn nhận tác phẩm một cách kĩ càng hơn, sâu sắc hơn. Phân tích tác phẩm giống như việc tháo dỡ một cấu trúc để lần ra mối dây liên kết các thành phần. Từ những nguyên liệu, bộ phận đọc tìm ra cấu trúc mới, qua đó làm sáng tỏ nhiều tầng ý nghĩa ẩn tàng của cấu trúc cũ.

4) **ĐH hoạt động bình giá tác phẩm.** Bình giá nhằm mở rộng, đi sâu hơn vào vào giá trị tác phẩm

* Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Bình

** Trường THPT Trần Hưng Đạo - Hưng Yên

bằng sự phong phú và đầy cá tính của người tiếp nhận. Hoạt động này bao gồm cả yếu tố khách quan lẫn chủ quan, lí trí lẫn tình cảm. Có thể bình giá cái mới, cái hay, cái đẹp,... của tác phẩm.

5) **Xây dựng hệ thống câu hỏi nêu vấn đề nhằm kích thích hoạt động học ST của HS**, tác động tích cực tới tư duy thẩm mĩ ở các em. Có những câu hỏi nêu vấn đề sau: tái hiện; gợi mở; phát hiện; nêu vấn đề; nâng bình - lí giải; cảm thụ,...

6) **Bồi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ cho HS trong quá trình tiếp nhận ST tác phẩm** qua các hình thức cụ thể: a) Cho HS đọc tác phẩm, giúp các em nắm bắt, thấu hiểu, đồng cảm với những cảm xúc của tác giả. Đặc biệt, thông qua hình thức này, sẽ thấy hệ thống ngôn từ trong tác phẩm văn chương có tác động rất lớn đến năng lực của các em; b) *Bồi dưỡng năng lực tưởng tượng thông qua sự trải nghiệm của HS*. Tác phẩm văn chương là “đại lượng nghệ thuật” đa nghĩa, trong đó nhiều ý nghĩa của tác phẩm được thể hiện một cách rất trừu tượng. Vì vậy, muốn HS có được những rung cảm thẩm mĩ về tác phẩm, GV phải khơi gợi trí tưởng tượng của các em trước những gì mà nhà văn phản ánh; khéo léo đưa những nغم trải, kinh nghiệm sống, óc thẩm mĩ,... của HS vào các tình huống cụ thể trong tác phẩm để các em cảm thấy bản thân như đang được chứng kiến và trải qua những sự việc, cảnh huống đó.

3. Một số ví dụ cụ thể trong việc ĐHHTST cho HS trung học phổ thông ở môn Ngữ văn

Khi hướng dẫn HS học tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* (Ngữ văn 12) của Nguyễn Minh Châu, chúng tôi có ĐH cho các em tìm hiểu về nguyên nhân của tình trạng bạo hành trong gia đình - những hành động vũ phu của người đàn ông hàng chài, qua việc nêu câu hỏi: “Em hãy đọc kĩ đoạn văn miêu tả cảnh người chồng đánh đập vợ dã man (phần đầu tác phẩm) và đoạn đối thoại giữa người đàn bà hàng chài với Phùng và Đẩu (phần sau tác phẩm) để đưa ra lí do thuyết phục về nguyên nhân của những hành động vũ phu ấy? Gợi ý thêm: đối chiếu với hoàn cảnh xã hội Việt Nam sau 1975; những nỗ lực đổi mới của nhà văn Nguyễn Minh Châu trong việc tiếp cận, thể hiện con người”. Đã có rất nhiều ý kiến tranh luận, lí giải vấn đề từ những góc độ khác nhau với những lí lẽ riêng. Chúng tôi đã ghi nhận một kiến giải rất ST, thuyết phục của một HS như sau: Lúc đầu, Phùng tưởng cái ác bắt nguồn từ phía địch (chắc người đàn ông đó là lính ngụy cũ); nhưng nghe người đàn bà nói, lại hóa ra không phải (gã còn trốn lính). Cũng có người nghĩ đến nguồn gốc từ rượu chè chẳng? Cũng không phải

- vì người vợ ao ước: “Già mà lão uống rượu... thì tôi còn đỡ khổ”. Ai đó lại nghĩ đến nguồn gốc từ bản tính của lão? Lại cũng không phải - bởi trước đây, lão vốn là một “anh con trai cục tính nhưng hiền lành, không bao giờ đánh đập vợ”; và bây giờ, mỗi khi đánh vợ, lão cũng không có bộ mặt hả hê hay lạnh lùng thường thấy ở những kẻ có bản chất tàn ác, mà trái lại, lão cũng “rên rỉ đau đớn”. Không phải từ phía địch, không phải từ tệ nạn xã hội thông thường, cũng không phải từ bản tính. Cách trần thuật như thế dường như đã ẩn chứa câu trả lời. Dường như cái ác cái xấu này có nguồn gốc từ tình trạng mông muội về ý thức làm người, về “giá trị người”, giá trị sống. Do bị tù hãm trong một đời sống quẩn quanh, quay lưng với thế giới bên ngoài; do tự cầm tù trong một tập quán lạc hậu, một kiểu ý thức tăm tối,... mà con người và cuộc sống ở đây đã trở nên hoang hóa. Họ không biết đến thế nào là cuộc sống xứng đáng của con người; không biết đến quyền làm người, giá trị người. Người đàn bà thì coi hạnh phúc lớn nhất đối với mình chỉ là khi đàn con được ăn no; coi việc đẻ nhiều con là một cái tội đáng chịu bạo hành. Người đàn ông thì coi việc hành hạ vợ như một thứ sinh hoạt thường ngày. Thật oái oăm, thói tàn nhẫn của người đàn ông cũng như sự chịu đựng vô lí của người đàn bà đã trở thành thói quen. Họ cứ sống hoang dã như cây cỏ, như cầm thú mà vẫn đinh ninh đang sống cuộc sống người. Cách lí giải này còn mang lại cho bạn đọc một bài học về “quyền làm người”.

Để ĐH cho HS tiếp tục suy nghĩ về giải pháp cho tình trạng bạo hành nói trên, chúng tôi gợi ý các em “Chú ý cắt nghĩa từ “cách mạng”, xuất hiện trong những câu, đoạn nào? Ý nghĩa trong các lần xuất hiện có giống nhau không?”. Một HS đã tổng kê được từ này xuất hiện trên miệng người đàn bà hàng chài nhiều lần: “từ ngày cách mạng về đã đỡ đời khổ...”, “từ ngày cách mạng về, cách mạng đã cấp đất cho”, rồi “mong các chú cách mạng thông cảm cho”; và đặc biệt trong lần nhân khi tác giả nói về thằng Phác “giống như lột ra từ cái lão đàn ông đã từng hành hạ mẹ, và không khéo sẽ còn hành hạ mẹ cho đến khi chết - nếu cách mạng không về”. Do quán tính của từ “cách mạng” được dùng trước đó, người đọc đơn giản dễ đồng nhất các từ này trong các lần xuất hiện, tưởng chúng cũng giống, cũng mang nghĩa như nhau: chỉ cuộc cách mạng giải phóng vừa qua. Nhưng không phải. Trước kia, mẹ đầu có bị hành hạ thế này. Mẹ chỉ bị bạo hành tàn bạo sau khi nước đã giải phóng, cách mạng đã về thôi. Và hiện thời mẹ đang bị hành hạ khủng khiếp kia mà. Vì thế, chữ “cách mạng” trong câu “cái

lão đàn ông đã từng hành hạ mẹ, và không khéo sẽ còn hành hạ mẹ cho đến khi chết - nếu không có cách mạng về đã không còn chỉ cuộc cách mạng đã qua, mà ám chỉ một cuộc cách mạng khác, cuộc cách mạng sẽ cứu người đàn bà ấy khỏi tình trạng bị hành hạ hiện thời. Theo cách cắt nghĩa này, chỉ có thể giải quyết được tình trạng hiện nay bằng một cuộc đổi thay lớn, một cuộc cách mạng thật sự thôi. Viết những dòng ấy vào cuối năm 1983, Nguyễn Minh Châu dường như đã tiên cảm về một cuộc thay đổi lớn cần phải đến và đang đến gần. Hình ảnh cơn giông tố lớn cuối truyện đã khắc sâu, tô đậm thêm điều này. Vài năm sau đó, đất nước đã tiến hành một cuộc đổi thay đổi ngang tầm một cuộc cách mạng. Đó chẳng phải là bằng chứng cho tiên cảm tuyệt vời của nhà văn hay sao?

Hay với truyện ngắn *Một người Hà Nội* của Nguyễn Khải (Ngữ văn 12), khi ĐH cho HS cảm nhận về vẻ đẹp nhân vật bà Hiền - một người Hà Nội tiêu biểu, chúng tôi có nêu ra những chi tiết liên quan đến không gian sống nhà bà Hiền: nhà bà rộng rãi, tọa lạc ngay tại một đường phố lớn của Hà Nội; phòng khách trang hoàng rất nền nã, cổ kính: một cái bình phong cao hơn đầu người bằng gỗ chạm suốt mấy chục năm không thay đổi, một bộ xa lông gụ, cái khánh, cái sập gụ chân quỳ chạm rất đẹp, cái tủ chừa một cánh bên trong bày một lọ men Thúy hồng, một cái lư hương đời Hán, một cái liễn hấp sâm Giang Tây và mấy thứ bình lọ màu men thường nhưng có dáng lạ... Chúng tôi đặt câu hỏi nêu vấn đề kích thích ST của HS như sau: "*Với một không gian sống như vậy, bà Hiền đã thực sự mang vẻ đẹp riêng của một người Hà Nội?*"

Nhiều ý kiến được đưa ra. Có một cách lí giải khiến chúng tôi rất chú ý. Một HS đã cho rằng: Đó là một không gian sống rất đặc biệt; đặt trong bối cảnh nhưng năm 90 của thế kỉ trước, dường như mọi xô đẩy, biến thiên của lịch sử, của thời đại đều nằm ngoài căn nhà đó; ngôi nhà này vẫn giữ được trong mình những gì ấn tượng, nền nã nhất của nền văn hóa cổ xưa;... Tuy nhiên, đó chưa phải là căn cứ để đánh giá chất Hà Nội trong nhân vật bà Hiền. Gian phòng khách cổ kính ấy chỉ làm nền cho một không khí Hà Nội xuất hiện. Trong lúc sắp xếp lại phòng khách, bà Hiền đã rất tỉ mỉ "*lau đánh một cái bát thủy tiên men đỏ, hai cái đầu rồng gắn nổi bằng đồng, miếng chân cũng đều bít thật đẹp*". Bà đang chuẩn bị trồng và tía hoa thủy tiên trên cái bát đó để đón những giò thủy tiên xòe nở vào đúng phút giao thừa, chia tay năm cũ đón chào tân xuân. Hành động này được tác giả rất dụng công miêu tả. Đây là cách đón xuân theo một thú chơi tao nhã rất phổ biến hình

thành từ bao đời nay mà chỉ riêng người Hà Nội mới có. Một hình ảnh đơn giản nhưng đã gợi ra được cái hồn của Hà Nội xưa, đến độ một người con xa quê phải thảng thốt, thổn thức nỗi niềm: "*thấy tết quá, Hà Nội quá, muốn ở thêm ít ngày ăn lại một cái tết Hà Nội*". Đây mới thực sự là con người Hà Nội, văn hóa Hà Nội. Trong gian phòng khách của bà Hiền, dường như những gì đẹp nhất của Hà Nội đang nằm ở đó. Cách cảm nhận như vậy cũng rất logic với những đổi mới của Nguyễn Khải: khám phá con người từ góc nhìn văn hóa,...

Có thể nói, "*ĐH học tập sáng tạo cho HS*" là một hướng đi đúng đắn, tích cực, có tính khả thi cao; "giải phóng" tiềm năng ST của học trò, giảm bớt sự đơn điệu, nhàm chán trong tiết học,... Tuy nhiên, trong ĐH này cũng còn gặp vài bất cập chưa thể khắc phục được ngay bởi một số GV vẫn còn mang nặng định kiến, quan niệm: HS không thể ST; nhiều HS coi cách học này như là cơ hội để tự do ngôn luận, hoặc suy diễn vô căn cứ,... Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến trao đổi thêm xung quanh vấn đề này để việc dạy học văn ngày càng trở nên ST hơn, hiệu quả hơn. □

(1) Nguyễn Cảnh Toàn. "Khoa học về sự sáng tạo". <http://www.khoahocvaphattrien.com.vn>, 06/12/2008.

Tài liệu tham khảo

1. I. F. Kharlamôp. *Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào?* NXB Giáo dục, H. 1978.
2. L. X. Vugotxki. *Tâm lí học sáng tạo nghệ thuật*. NXB Khoa học xã hội. H. 1995.
3. Arnaudôp. *Tâm lí học sáng tạo văn học*. NXB Văn học, H. 1978.
4. Nguyễn Trọng Hoàn. *Rèn luyện tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương*. NXB Giáo dục, H. 2003.
5. Phan Trọng Luận. *Văn chương bạn đọc sáng tạo*. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2003.

SUMMARY

The peculiarity of Literature - the subject is both scientific and artistic medium - creativity in learning essential medium conditioned medium to promote. Put in the context of current educational reform, the goal of training the whole person, dynamic, creative work, the directed learning for students creativity needed more than ever. Equip young people creative thinking also means equipping them to desire innovation and desire to succeed in life. Orientation for students innovative learning is a way to promote and respect the democracy in education. Want to learn creative direction for students in Literature, first to "equip teachers for innovative science." The experience of the self in the process of teaching writing that "solution orientation innovative learning for students" is a step in the right direction, is feasible.